

Bản án số: 53/2023/DS-ST

Ngày: 15-9-2023

V/v “*tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài
hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Mai Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Hữu Long – Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Quế Sơn.

2. Bà Võ Thị Hồng Hải – Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Quế Sơn.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Liêm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 33/2023/TLST - DS ngày 09 tháng 6 năm 2023 về “*tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2023/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2023; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* anh Nguyễn Huy Đ, sinh năm 1973.

Địa chỉ: khối phố N, phường P, quận M, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: anh Lê Văn H, sinh năm 1994. *Có mặt*

Địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

2. *Bị đơn:* bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1967. *Có mặt*

Địa chỉ: thôn A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/10/2020, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày: ngày

17/02/2023, anh Đ có thuê nhà của bà Nguyễn Thị D tại thôn P, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam để ở và kinh doanh, mỗi tháng 2.000.000 đồng. Anh Đ đã thanh toán cho bà D số tiền thuê nhà trong 06 tháng là 12.000.000 đồng. Sau khi ký hợp đồng thuê nhà, anh Đ đã tiến hành sửa chữa ngôi nhà để phục vụ kinh doanh với chi phí là 20.500.000 đồng. Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 19/02/2023, khi anh Đ đang ở tại ngôi nhà trên thì bà Th điều khiển xe ô tô bất ngờ tông gây thương tích cho anh Đ và làm hư hỏng một phần ngôi nhà. Sau khi xảy ra sự việc, anh Đ bị gãy thân xương chày, gãy kín, vết thương hở tại phần khác của bàn chân. Anh Đ phải điều trị tại bệnh viện Đa khoa Vĩnh Đức từ ngày 19/02/2023 đến ngày 02/3/2023. Sau khi xuất viện, anh Đ chưa thể đi lại được nên phải thuê ông Nguyễn Ch là kỹ thuật viên phục hồi chức năng của Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Đức làm vật lý trị liệu 03 tháng kể từ ngày 05/3/2023 đến ngày 05/6/2023. Nay, anh Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Th bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo các hóa đơn, chứng từ ông đã cung cấp, cụ thể như sau:

- Chi phí khám chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa Vĩnh Đức: 20.220.555 đồng.

- Chi phí thuê phương tiện đưa người đến cơ sở chữa bệnh và trở về nhà: 5.000.000 đồng.

- Chi phí bồi dưỡng cho người bị thiệt hại: 11 ngày x 140.000 đồng = 1.540.000 đồng.

- Chi phí phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất của người bị thiệt hại: 22.500.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất từ ngày 19/02/2023 đến ngày 05/6/2023 (03 tháng 18 ngày) là 12.180.000 đồng.

- Tiền công lao động bị mất của người chăm sóc từ ngày 19/02/2023 đến ngày 05/6/2023 (03 tháng 18 ngày): chị H làm việc tại Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel Telecom – chi nhánh Hồ Chí Minh. Trong thời gian anh Đ điều trị, chị H chăm sóc anh Đ. Anh Đ yêu cầu tính thu nhập của chị H theo mức lương tối thiểu vùng tại Quế Sơn là 3.640.000 đồng/tháng. Anh Đ yêu cầu bà Th bồi thường thu nhập thực tế chị H bị mất là 03 tháng 18 ngày là 10.877.000 đồng.

- Chi phí đi lại của người chăm sóc: 1.300.000 đồng.

- Chi phí thuê nhà 06 tháng để kinh doanh: 12.000.000 đồng.

- Chi phí sửa nhà để kinh doanh: 20.500.000 đồng.

- Chi phí bồi thường về tổn thất tinh thần là 50 tháng lương cơ sở: 74.500.000 đồng.

Tổng số tiền anh Đ yêu cầu bà Th phải bồi thường là 180.617.555 đồng.

Tại phiên toà, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là anh Lê Văn H bổ sung yêu cầu khởi kiện, yêu cầu tính lãi đối với số tiền 180.617.555 đồng tính từ ngày 19/02/2023 đến ngày 15/9/2023 là 5.720.000 đồng (lãi suất 10%/năm). Tổng số tiền nguyên đơn yêu cầu là 186.337.555 đồng. Nguyên đơn không yêu cầu gì thêm.

Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, bị đơn trình bày: khoảng 16 giờ ngày 19/02/2023, bà Th điều khiển xe ô tô đi theo hướng Quế Sơn xuống Hương An. Do rủi ro, trên đường đi bà Th có tông vào hiên nhà bà Nguyễn Thị D ở thôn P, xã Q gây thương tích cho anh Nguyễn Huy Đ. Sau khi anh Đ đi bệnh viện cấp cứu và điều trị, bà Th có bồi thường cho anh Đ số tiền 15.000.000 đồng. Đối với phần thiệt hại nhà của bà D, bà Th đã thuê thợ sửa chữa lại nhà và bồi thường xong cho bà D. Đối với phần thiệt hại của anh Đ, bà Th chưa thoả thuận được nên chưa bồi thường. Nay anh Đ yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm, bà Th đồng ý bồi thường. Nhưng bà Th thấy chi phí bồi thường quá nhiều, đề nghị toà án xem xét các chi phí hợp lý.

Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ bao gồm: nguyên đơn nộp 01 bản sao tóm tắt hồ sơ bệnh án; 01 bản sao giấy ra viện; 01 bản sao giấy chứng nhận phẫu thuật; 02 bản sao giấy xác nhận; 01 bản chính hợp đồng thuê nhà; 02 bản sao thông báo sao kê tài khoản; 02 bản chính phiếu thu; 01 bản in Hoá đơn bán hàng; 01 bản sao thông báo kết quả điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông. Toà án thu thập: 01 công văn số 169/CAH-CSGT ngày 02/8/2023 và tài liệu, chứng cứ kèm theo công văn. Bị đơn không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không chấp nhận chi phí thuê và sửa nhà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tổ tụng: vào khoảng 14 giờ ngày 19/02/2023, tại thôn P, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam xảy ra vụ tai nạn giao thông tự gây, xe ô tô con biển kiểm soát 92A-012.27 do bà Nguyễn Thị Th điều khiển. Hậu quả anh Đ bị thương tích. Anh Đ khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Do đó, quan hệ pháp luật giải quyết là “*tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam theo khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm d khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về hành vi, hậu quả và mối quan hệ nhân quả:

Vào khoảng 14 giờ 50, ngày 19/02/2023, tại Km 10+530 đường ĐT 611, thuộc thôn P, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam, bà Nguyễn Thị Th điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 92A-012.27 gây tai nạn. Hậu quả, anh Đ bị gãy thân xương chày, gãy kín nhiều tầng 2 xương cẳng chân trái và nhiều vết thương hở tại bàn chân trái. Ngày 24/5/2023, Công an huyện Quế Sơn đã ra thông báo kết quả điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông. Ngày 26/5/2023, Công an huyện Quế Sơn đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 817/QĐ-XPHC xử phạt bà Nguyễn Thị Th về hành vi “*không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông*”.

Sự việc đã được cơ quan công an lập biên bản, bà Th cũng thừa nhận toàn bộ hành vi gây thiệt hại sức khỏe cho anh Nguyễn Huy Đ. Đây là các tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bà Th có lỗi gây ra thiệt hại về sức khỏe nên anh Đ yêu cầu bà Th bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.2]. Xét các khoản chi phí yêu cầu bồi thường:

1. Về chi phí điều trị tại bệnh viện đa khoa Vĩnh Đức: tại hóa đơn bán hàng số 00048836 ngày 02/3/2023 là 19.528.962 đồng, hoá đơn số 00086294 ngày 10/4/2023 là 61.000 đồng, hoá đơn số 00056033 ngày 09/3/2023 là 127.155 đồng, hoá đơn số 00055501 ngày 09/3/2023 là 88.700 đồng, hoá đơn số 00087066 ngày 10/4/2023 là 173.250 đồng, hoá đơn số 00049106 ngày 02/3/2023 là 241.448 đồng. Đây là chi phí hợp lý cho việc cứu chữa bệnh, bà Th thống nhất nên chấp nhận với số tiền là 20.220.555 đồng.

2. Về chi phí đi lại: căn cứ vào phiếu thu ngày 14/4/2023 chi phí vận chuyển bệnh nhân là 5.000.000 đồng. Đây là chi phí hợp lý cho việc cứu chữa bệnh nên chấp nhận số tiền là 5.000.000 đồng.

3. Chi phí bồi dưỡng sức khoẻ là 1.540.000 đồng, bà Th thống nhất. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b, khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, chấp nhận số tiền là 1.540.000 đồng.

4. Về chi phí phục hồi chức năng: căn cứ vào giấy xác nhận ngày 18/4/2023 của ông Nguyễn Ch, kỹ thuật viên phục hồi chức năng xác nhận chi phí mỗi lần điều trị là 250.000 đồng, mỗi ngày 01 giờ, điều trị trong thời gian 3 tháng, nhưng không ghi rõ tổng bao nhiêu tiền.

Căn cứ vào giấy ra viện, Bệnh viện đa khoa Vĩnh Đức chỉ định “uống thuốc theo đơn. Tái khám”, không chỉ định anh Đ phải tập vật lý trị liệu. Tại phiên toà, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn cho rằng, khi xuất viện, bác sĩ dặn phải tập vật lý trị liệu, nhưng không có chứng cứ. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà, nguyên đơn không cung cấp được hợp đồng dịch vụ giữa anh Nguyễn Ch (kỹ thuật viên) và anh Nguyễn Huy Đ, giấy biên nhận tiền của anh Nguyễn Ch. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở để chấp nhận số tiền 22.500.000 đồng.

5. Về tiền ngày công lao động bị mất khi điều trị: căn cứ Giấy ra viện ngày 02/3/2023 của Bệnh viện đa khoa Vĩnh Đức thì anh Đ nhập viện vào lúc 16 giờ 10 phút ngày 19/02/2023 và ra viện lúc 10 giờ 15 phút ngày 02/3/2023. Số ngày công lao động bị mất là 11 ngày. Sau khi ra viện, anh Đ chưa đi lại nên không lao động được. Vì vậy, anh Đ yêu cầu bà Th bồi thường tổng số ngày không lao động được là 03 tháng 18 ngày. Anh Đ không xác định được thu nhập thực tế bị mất từ kinh doanh. Anh yêu cầu tính mức thu nhập theo lương tối thiểu vùng. Căn cứ vào Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính Phủ thì mức lương tối thiểu vùng tại huyện Quế Sơn là 3.640.000 đồng/tháng (một tháng 26 ngày). Theo Biên bản xác minh ngày 17/8/2023 tại Ủy ban nhân dân xã Quế Thuận thì mức thu nhập của lao động phổ thông là 300.000 đồng/ngày. Bà Th thống nhất với yêu cầu bồi thường tiền công lao động của anh Đ là 12.180.000 đồng. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, chấp nhận số tiền bồi thường ngày công lao động bị mất là 12.180.000 đồng.

6. Về tiền ngày công lao động cho người chăm sóc: chị H chăm sóc anh Đ tại bệnh viện là 11 ngày. Anh Đ yêu cầu tính công của chị H theo mức lương tối thiểu vùng tại huyện Quế Sơn là 3.640.000 đồng/tháng (một tháng 26 ngày), tương đương 140.000 đồng/ngày.

Đối với yêu cầu tính thu nhập của chị H từ ngày anh Đ ra viện đến ngày 05/6/2023 là không phù hợp với quy định tại điểm c khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không chấp nhận. Do đó, căn cứ điểm b khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền công lao động bị mất của người nuôi là 11 ngày 1.540.000 đồng.

7. Chi phí đi lại của chị H trong thời gian chăm sóc anh Đ là 1.300.000 đồng là phù hợp với quy định điểm a khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên chấp nhận với số tiền 1.300.000 đồng.

8. Về tổn thất tinh thần: thương tích của anh Đ là do bà Th gây ra, vì vậy bà Th có nghĩa vụ bồi thường tổn thất tinh thần cho anh Đ theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Tuy nhiên, việc anh Đ yêu cầu bồi thường số tiền 74.500.000 đồng (tương đương với 50 tháng lương cơ sở) là không phù hợp. Căn cứ vào kết luận giám định, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34% nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của anh Đ, buộc bà Th bồi thường 20 tháng lương cơ sở tại thời điểm bị thiệt hại, tương đương số tiền 29.800.000 đồng.

9. Tiền thuê nhà của bà Nguyễn Thị D và chi phí sửa quán để kinh doanh: theo hợp đồng thuê nhà, anh Đ thuê nhà của bà D để kinh doanh, mỗi tháng 2.000.000 đồng. Tại giấy xác nhận của bà Nguyễn Thị D, anh Đ sửa quán để kinh doanh với chi phí là 20.500.000 đồng. Tại phiên toà, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày: *“sau khi bà Th gây tai nạn, anh Đ nhập viện điều trị thì bà D không cho anh Đ thuê nữa. Bà D đơn phương chấm dứt hợp đồng thuê nhà với anh Đ”*. Nguyên đơn không cung cấp được giấy nhận tiền thuê nhà của bà D cũng như hợp đồng sửa chữa nhà. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu thuê nhà và chi phí sửa nhà. Nếu nguyên đơn cho rằng việc bà D đơn phương chấm dứt hợp đồng, ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của mình thì khởi kiện thành vụ án khác.

10. Đối với yêu cầu tính lãi của nguyên đơn: yêu cầu bổ sung của nguyên đơn vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Đ, buộc bà Th bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 71.580.555 đồng. Bà Th đã bồi thường cho anh Đ số tiền 15.000.000 đồng. Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn cũng thừa nhận anh Đ đã nhận số

tiền trên. Vì vậy, bà Th tiếp tục phải bồi thường cho anh Đ số tiền còn lại 56.580.555 đồng.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Th phải chịu, anh Nguyễn Huy Đ được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ Điều 12, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[4]. Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 92, Điều 147, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Điều 12, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử: chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Huy Đ về việc “*tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*”.

1. Bà Nguyễn Thị Th phải có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Nguyễn Huy Đ số tiền còn lại là 56.580.555 (*năm mươi sáu triệu năm trăm tám mươi nghìn năm trăm năm mươi năm*) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Th phải chịu là 2.829.028 (*hai triệu tám trăm hai mươi chín nghìn không trăm hai mươi tám*) đồng. Anh Nguyễn Huy Đ được miễn án phí.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15-9-2023); đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Loan